|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------**  **ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**    **Kính gửi:**……………………………………………… | | | | **Mẫu số 04a/ĐK** | |
| **PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**  Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.  Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: ……Quyển.…...  *Ngày …..…/…..../……..* **Người nhận hồ sơ** *(Ký và ghi rõ họ, tên)* | |
| **I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ** | | | | | |
| **1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất**  1.1. Họ và tên *(viết chữ in hoa):* ……………………………………………………….  Địa chỉ thường trú………………..………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………  1.2. Điện thoại liên hệ:…………………………………………………………………. | | | | | |
| **2. Đề nghị:** | - Đăng ký QSDĐ □  - Cấp GCN đối với đất □ | Đăng ký quyền quản lý đất □  Cấp GCN đối với tài sản trên đất □ | | | *(Đánh dấu √ vào ô trống lựa chọn)* |
| **3. Thửa đất đăng ký**  3..1. Thửa đất số: …………………….…; 3.2. Tờ bản đồ số: …………………………;  3.3. Địa chỉ tại: ………………………………………………………..………………;  3.4. Diện tích: ……….… m²; sử dụng chung: ………… m²; sử dụng riêng:………m²;  3.5. Sử dụng vào mục đích: ……………….…………. , từ thời điểm: ……………......;  3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: ………………………………………..……..;  3.7. Nguồn gốc sử dụng:... …………………………………………………………...…;  3.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số ………………………., của………. .……………., nội dung quyền sử dụng ……………………………………….………..; | | | | | |
| **4. Tài sản gắn liền với đất** *(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận quyền sở hữu tài sản)* | | | | | |
| ***4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:***  a) Loại nhà ở, công trình:.. …………………………………………………………;  b) Diện tích xây dựng: …………….………(m²); Thời điểm hoàn thành xây dựng:……  c) Diện tích sàn *(đối với nhà)* hoặc công suất *(đối với công trình khác):* ……………;  d) Sở hữu chung: ………………………..m², sở hữu riêng: …………..m²...;  đ) Kết cấu: ………..; e) Số tầng: ……………g) Thời hạn sở hữu đến:………….  h) Nguồn gốc tạo lập tài sản:……………………………………………….  i) Chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:…………………………………………… | | | | | |
| ***4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:*** | | | ***4.3. Cây lâu năm:*** | | |
| a) Loại cây chủ yếu: …………………  b) Diện tích: ………………………m²; | | | a) Loại cây chủ yếu: ……………………….;  b) Diện tích: ……………………..……m²; | | |
| **5. Những giấy tờ nộp kèm theo:**…………………………………………………… | | | | | |
| **6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:** ………………………………  Đề nghị khác:………… ……………………………………………………………… | | | | | |

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | | *………., ngày….. tháng….. năm……*  **Người viết đơn** | |
| **II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN** | | |
| 1. Nội dung kê khai so với hiện trạng: ………………………………………………….  2. Nguồn gốc sử dụng đất: ………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………  3. Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đăng ký: ………………………………………  4. Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất: ……………………………………………  5. Tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: ………………………………  6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng: ………………………  ……………………………………………………………………………………………  7. Nội dung khác: ……………………………………………………………………...   |  |  | | --- | --- | | *Ngày ……. tháng …..… năm ………* **Công chức địa chính** | *Ngày …… tháng …… năm ………* **TM. Ủy ban nhân dân  Chủ tịch** | | | |
| **III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI** | | |
| ……………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………… | | |
| *Ngày …… tháng …… năm ……* **Người kiểm tra** *(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)* | *Ngày …… tháng …… năm ……* **Giám đốc** *(Ký tên, đóng dấu)* | |